ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Số :1127/QĐ/ĐHKTL-SĐH&QLKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao đề tài và phân công cán bộ hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học năm học 2015-2016

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ quyết định số 26/2014/QĐ-TTg, ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Tp.HCM;

Căn cứ vào Quy chế về nghiên cứu khoa học của sinh viên các trường đại học và cao đẳng ban hành kèm quyết định số 08/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 30 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 19/2012TT-BGDĐT ngày 1 tháng 6 năm 2012 ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ quyết định số 614/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH, ngày 3 tháng 8 năm 2015 về việc ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật;

Căn cứ đề xuất của các đơn vị về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của nhóm sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật năm học 2015-2016;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Sau đại học và Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài và phân công cán bộ hướng dẫn cho nhóm sinh viên có tên sau thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong năm học 2015-2016 (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Các nhóm sinh viên chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đề tài đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định.

Các cán bộ, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn nhóm sinh viên thực hiện đề tài được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng các phòng Sau đại học và Quản lý khoa học, Kế hoạch – Tài chính, các khoa, nhóm sinh viên và cán bộ hướng dẫn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Lưu: VT, SĐH&QLKH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

TS Dương Như Hùng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Quản trị kinh doanh

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Cán bộ hướng dẫn	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Phân Tích Tác Động Của Các Yếu Tố Vĩ Mô Đến Thị Trường Chứng Khoán	3	Đồng Thanh Hải	K134070781	NT	Hoàng Đoàn Phương Thảo	K.QTKD
			Mai Thanh Tùng	K134070880	TV		
			Nguyễn Đức Thành	K134070892	TV		
2	Thực Trạng Tiếp Nhận Thông Tin Về Hiệp Định Tpp Của Người Dân Xã Đại Lào, Thành Phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	4	Nguyễn Thị Ngân	K144070932	NT	Nguyễn Khánh Trung	K.QTKD
			Nguyễn Thảo Dung	K14407863	TV		
			Trần Thị Mỹ Linh	K144070907	TV		
			Nguyễn Thị Minh Duyên	K144070868	TV		
3	Tác Động Của Scandal Marketing Tới Thương Hiệu Qua Góc Nhìn Của Người Tiêu Dùng Trên Địa Bàn Tp.Hcm	3	Hoàng Thị Cẩm Tú	K144071034	NT	Võ Thị Ngọc Thúy	K.QTKD
			Phạm Khánh Linh	K144070906	TV		
			Nguyễn Thanh Giang	K144070877	TV		
4	Thực Trạng Thị Trường Thức Ăn Nhanh Và Định Hướng Nâng Tầm Thức Ăn Nhanh Mang Thương Hiệu Việt Tại Khu Vực Tp.Hcm	4	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	K144010067	NT	Trần Thị Ý Nhi	K.QTKD
			Trầm Thị Băng Tâm	K144010088	TV		
			Nguyễn Ngọc Anh Thi	K145021728	TV		
			Võ Ngọc Thủy Tiên	K144010099	TV		
5	Xây Dựng Thương Hiệu Cá Nhân Sinh Viên Kinh Tế-Luật, Thực Trạng Và Giải Pháp	5	Lê Thị Phương Lan	K134070808	NT	Nguyễn Khánh Trung	K.QTKD
			Trần Quốc Dũng	K134010008	TV		
			Trần Phương Kiều My	K134010034	TV		
			Lê Thị Lan Phương	K134070859	TV		
			Nguyễn Thị Phương Quỳnh	K134010053	TV		
6	Sự Ảnh Hưởng Đến Hành Vi Mua Hàng Của Người Tiêu Dùng Bởi Sự Tác Đông Của Cảm Xúc Khách Hàng Của Coca-Cola Tại Tphcm	4	Bồ Thị Ái Nhi	K144101345	NT	Trần Thị Ý Nhi	K.QTKD
			Nguyễn Văn Đức	K144101311	TV		
			Đỗ Thị Thu Sương	K144101358	TV		
			Dương Thị Hồng Diễm	K144101303	TV		
7	Thực Trạng Và Giải Pháp Cho Trái Cây Viêt Nam	4	Trần Thị Thủy	K134070899	NT	Nguyễn Thị Bình Minh	K.QTKD
			Nguyễn Thị Ngọc Thủy	K134070905	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Trâm	K134070910	TV		
			Lê Hải Bình	K134070744	TV		
8	Xác Định Giá Trị Thương Hiệu Và Lợi Thế Cạnh Tranh Của Đường Thốt Nốt An Giang	4	Nguyễn Duy Hưng	K144101322	NT	Võ Thị Ngọc Thúy	K.QTKD
			Dương Trần Trinh Nữ	K144020234	TV		
			Nguyễn Thị Nga	K144020210	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Hiếu	K13402	TV		
9	Phân Tích Các Yếu Tố Ảnh Hưởng Đến Lòng Trung Thành Của Công Nhân Khu Công Nghệ Cao Quận9 Tphcm	4	Phan Thị Dung	K134070765	NT	Huỳnh Thanh Tú	K.QTKD
			Trần Ức Minh	K134070824	TV		
			Lâm Hoàng Long	K134070819	TV		
			Nguyễn Thị Bé Son	K134070868	TV		
10	Nghiên Cứu Sự Ảnh Hưởng Từ Môi Trường Làm Việc Đến Sự Hài Lòng Của Nhân Viên Trong Công Ty Tnhh Giày Việt Vinh	4	Nguyễn Ngọc Trang Đài	K134070771	NT	Lê Thanh Hoa	K.QTKD
			Đinh Thị Ngọc Hân	K144050656	TV		
			Nguyễn Vũ Trung Hiếu	K134070792	TV		
			Nguyễn Thị Lý	K134070822	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Kế toán - Kiểm toán

Stt	Tên đề tài	S.lượng SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ hướng dẫn	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp với phần mềm ERP ở Việt Nam hiện nay	3	Nguyễn Thị Thùy Dương	K134091044	NT	ThS Phạm Quốc Thuần	K. KTKT
			Phạm Thị Quỳnh Hương	K134091055	TV		
			Nguyễn Thị Lan Phương	K134091102	TV		
2	Sự tác động của thành phần tiền và thành phần dồn tích đến chất lượng lợi nhuận của doanh nghiệp niêm yết	3	Trần Phương Quỳnh	K134040486	NT	ThS Nguyễn Thị Phượng Loan	K. KTKT
			Nguyễn Ngô Phúc Thịnh	K134091131	TV		
			Lê Nguyễn Hoàng Vũ	K134010086	TV		
3	Mối quan hệ giữa tính độc lập của hội đồng quản trị và chất lượng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết ở Việt Nam.	4	Trịnh Hải Linh	K144091217	NT	ThS Nguyễn Thị Phượng Loan	K. KTKT
			Nguyễn Lan Anh	K144050640	TV		
			Nguyễn Hải Duyên	K144050648	TV		
			Nguyễn Trần Như Ý	K144050727	TV		
4	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc trình bày thông tin trên Thuyết minh báo cáo tài chính của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán TP. HCM (HOSE)	4	Đỗ Huỳnh Vân Anh	K134091030	NT	ThS Nguyễn Chí Hiếu	K. KTKT
			Hoa Huỳnh Phương Anh	K134091031	TV		
			Nguyễn Thị Quỳnh Anh	K134091033	TV		
			Nguyễn Thị Lệ Huyền	K134091070	TV		
5	Hội nhập AEC - cơ hội và thách thức - khảo sát sinh viên Kế toán - Kiểm toán trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	5	Nguyễn Hồng Anh	K144091158	TV	GVC TS La Xuân Đào	K. KTKT
			Dương Thị Mai Duyên	K144091174	TV		
			Giang Ngọc Mỹ Ngân	K144091223	TV		
			Nguyễn Huệ Phi	K144091240	TV		
			Hồ Thị Đoan Trang	K144091270	NT		
6	Nhu cầu thị trường lao động kế toán kiểm toán - khảo sát cựu sinh viên và nhà tuyển dụng	5	Nguyễn Lê Bích Trâm	K144091276	NT	GVC TS La Xuân Đào	K. KTKT
			Trần Lê Thanh Cầm	K144091165	TV		
			Trần Thị Thùy Dương	K144091179	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Ngân	K144091224	TV		
			Nguyễn Trương Hoàng Phúc	K144091243	TV		
7	Các nhân tố ảnh hưởng đến phương pháp đánh giá hàng tồn kho.	3	Lý Thúy Vy	K134091155	TV	ThS Phạm Thị Huyền Quyên	K. KTKT
			Bùi Thị Như Ý	K134091158	NT		
			Hồ Thị Mỵ Hòa	K134091064	TV		
8	Các nhân tố ảnh hưởng tới việc học tập Chuẩn mực Kiểm toán của sinh viên chuyên ngành Kiểm toán.	4	Đỗ Thị Thanh Hiền	K144091194	TV	ThS Lê Ngọc Hương Trà	K. KTKT
			Nguyễn Hồng Ngọc	K144091226	NT		
			Nguyễn Thị Ý Thơ	K144091260	TV		
			Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	K144091283	TV		
9	Công bố thông tin tự nguyện của các công ty niêm yết	3	Nguyễn Thanh Bích Ngọc	K124050890	TV	TS. Nguyễn Thị Lan Anh	K. KTKT
			Phạm Thị Ngọc Dinh	K124050841	TV		
			Lê Thị Thành Quyên	K124050904	NT		
10	Tình hình ứng dụng Marketing online ở các doanh nghiệp kinh doanh tại quận Thủ Đức, thành phố	3	Mai Xuân Vũ	K144091290	NT	ThS Trần Thị Ý Nhi	K. QTKD
			Nguyễn Thị Uyên	K144091284	TV		
			Thân Thị Hồng Vy	K144091296	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Tài chính - Ngân hàng

Stt	Tên đề tài	SL SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ hướng dẫn	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm	Họ tên	Đơn vị
1	Thực trạng khả năng hội nhập của sinh viên khối ngành kinh tế với môi trường công ty đa quốc gia của 4 trường ĐH đào tạo Kinh tế lớn Tp.HCM: ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Ngoại thương, ĐH Kinh tế, ĐH Ngân hàng	4	Phan Thị Hoài	K144040482	NT	ThS Tô Thị Thanh Trúc	K.TCNH
			Trần Thị Lãnh	K144040500	TV		
			Đinh Thị Cẩm Nhung	K144040546	TV		
			Nguyễn Thị Hồng Anh	K144040432	TV		
2	Ảnh hưởng của các khoản trợ cấp nước ngoài đến sự phát triển của Việt Nam	3	Hoàng Nguyên Thanh Hiền	K144040477	NT	ThS Hoàng Thọ Phú	K.TCNH
			Trần Thị Ánh Tuyết	K144040619	TV		
			Lê Thị Thu	K144040586	TV		
3	Công ty định mức tín nhiệm: kinh nghiệm từ thế giới và tiềm năng cho Việt Nam	3	Vũ Thủy Tiên	K134011735	NT	TS Nguyễn Ngọc Huy	K TCNH
			Lê Thị Anh Thư	K134010061	TV		
			Đinh Thị Thùy Linh	K134040434	TV		
4	Rủi ro tín dụng của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE	4	Nguyễn Gia Hân	K134040399	TV	ThS Nguyễn Đình Thiên	TTNCK TTC
			Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng	K134040408	TV		
			Nguyễn Thị Diệu Hiền	K134040413	NT		
			Hoàng Thị Kim Ngân	K134040453	TV		
5	Các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam	5	Nguyễn Thị Thanh Chi	K134040374	TV	ThS Nguyễn Thị Diễm Hiền	K.TCNH
			Nguyễn Thị Minh Hằng	K134040396	TV		
			Phan Thị Huỳnh Hương	K134040400	TV		
			Nguyễn Thị Hoa	K134040420	TV		
			Vương Thị Khánh Linh	K134040441	NT		
6	Phân hạng các trường Đại học tại Việt Nam	5	Trịnh Thị Lụa	K134040443	NT	TS Trần Hùng Sơn	K.TCNH
			Hà Lam Kiều	K134040425	TV		
			Nguyễn Hoàng Yến Nhi	K134040471	TV		
			Phạm Ngọc Huy	K134040422	TV		
			Nguyễn Thế Nguyên	K134040463	TV		
7	Các yếu tố ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong thời kỳ hội nhập	5	Phan Thị Ngọc Khuê	K134040429	NT	TS Nguyễn Anh Phong	K.TCNH
			Nguyễn Thị An Thuận	K134040516	TV		
			Ngô Thị Cẩm Trinh	K134040526	TV		
			Bùi Trần Mỹ Duyên	K134040386	TV		
			Hồ Thị Quỳnh Trâm	K134040517	TV		
8	Vấn đề huy động vốn của những ngân hàng thương mại được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Tp.HCM	3	Hồ Lê Minh Toàn	K134040495	NT	PGS.TS Trịnh Quốc Trung	K.TCNH
			Phạm Chí Tài	K134040491	TV		
			Lê Vĩnh Hiển	K134040414	TV		
9	Ảnh hưởng của nhà đầu tư nước ngoài đến thị trường chứng khoán Việt Nam	5	Nguyễn Lê Nguyên Vĩ	K134040533	NT	TS Nguyễn Ngọc Huy	K.TCNH
			Huỳnh Gia Huy	K134040421	TV		
			Nguyễn Hoài Phương	K134040477	TV		
			Lâm Văn Duy	K134040384	TV		
			Nguyễn Lê Ngọc Duẫn	K134020104	TV		
10	Mối quan hệ giữa cấu trúc vốn và hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại Việt Nam	3	Trần Thị Phương Thảo	K124040795	NT	ThS Nguyễn Thị Diễm Hiền	K.TCNH
			Lương Thị Hải Yến	K124040827	TV		
			Lê Trần Mỹ Linh	K124040742	TV		
11	Bán hàng đa cấp - tiếp cận dưới góp nhìn kinh tế và pháp lý	5	Nguyễn Nhật Đăng	K154040421	NT	ThS Nguyễn Thị Thu Trang	K. Luật
			Nguyễn Sỹ Hồng Hân	K154040423	TV		
			Trần Ngô Trúc Giang	K154040423	TV		
			Đồng Trường Giang	K154040422	TV		
			Phạm Thị Minh Huyền	K154040422	TV		
12	Sự hài lòng của sinh viên đối với cơ sở vật chất và các dịch vụ của nhà trường	5	Nguyễn Thanh Lan	K154040430	TV	ThS Hồ Thị Hồng Minh	K.TCNH
			Nguyễn Lê Thiện Hiếu	K154040425	NT		
			Nguyễn Thị Huỳnh Trang	K154040448	TV		
			Phú Thị Thanh Trúc	K154040451	TV		
			Trần Trịnh Minh Châu	K154040419	TV		
13	Sự hài lòng của sinh viên khi học lớp CLC ngành Tài chính Ngân hàng	5	Trần Anh Bảo Ngọc	K154040434	NT	ThS Hồ Thị Hồng Minh	K.TCNH
			Dương Tấn khôi	K154040429	TV		
			Lương Thanh Thảo	K154040443	TV		
			Phan Tuấn Anh	K154040415	TV		
			Ung Ngọc Quyên	K154040440	TV		
14	Báo điện tử sinh viên	4	Lê Thị Thục Anh	K134040368	NT	ThS. Nguyễn Duy Hiệp	K.TCNH
			Nguyễn Thế Nguyên	K134040463	TV		
			Nguyễn Quốc Thống	K154040444	TV		
			Nguyễn Lê Thiện Hiếu	K154040425	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN

(Đính kèm theo QĐ số 4427/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Hệ thống Thông tin

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Phân tích dữ liệu Web hỗ trợ thực hiện chiến lược tiếp thị cho website thương mại điện tử	5	Huỳnh Hữu Kim Nguyên	K134060690	NT	Hồ Trung Thành	Khoa HTTT
			Nguyễn Lê Ngọc Sang	K134060706	TV		
			Phạm Bảo Vy	K134060732	TV		
			Trần Thị Minh Thơ	K134061784	TV		
			Nguyễn Thanh Tùng	K134061781	TV		
2	Xây dựng công cụ tin học hóa hỗ trợ thiết kế đào tạo theo chuẩn CDIO	5	Hoàng Thùy Trang	K134061792	NT	Nguyễn Duy Nhất	Khoa HTTT
			Hoàng Phạm Thanh	K134061770	TV		
			Lê Đức Tuấn	K134061782	TV		
			Vũ Hải Dương	K134060649	TV		
			Khấu Đoàn Thành Vinh	K134061799	TV		
3	Thực trạng thị trường ERP trong doanh nghiệp Việt Nam	4	Trần Thị Phương Trinh	K134060725	NT	Nguyễn Duy Nhất	Khoa HTTT
			Lê Bảo Trâm	K134061791	TV		
			Nguyễn Thị Thu Hiền	K134061764	TV		
			Nguyễn Lâm Thanh Vy	K134061802	TV		
4	Xây dựng Website công bố kết quả khoa học và chia sẻ kiến thức chuyên môn cho giảng viên tại Trường Đại học Kinh tế - Luật	3	Bùi Thị Mơ	K144060774	NT	Hồ Trung Thành	Khoa HTTT
			Trần Mai Ngọc Diệp	K144060736	TV		
			Nguyễn Thị Minh Tâm	K144060803	TV		
5	Xây dựng hệ thống đánh giá hiệu suất công việc áp dụng KPI và giải pháp BI	4	Lê Hồng Phương Hạ	K144060744	NT	Hồ Trung Thành	Khoa HTTT
			Phạm Thị Thùy Dung	K144060738	TV		
			Nguyễn Đức Duy	K144060739	TV		
			Lê Thị Ngọc Loan	K144060766	TV		
6	M-commerce intention	4	Nguyễn Thị Bé Sương	K134060705	NT	Nguyễn Thị Hồng Hanh	Khoa HTTT
			Nguyễn Ngọc Hải Yến	K134060737	TV		
			Trần Thị Thu Hiền	K134060664	TV		
			Lê Thị Hương Giang	K134060659	TV		
7	M-commerce advertising	4	Hồ Thy Nhân Ái	K144111383	NT	Nguyễn Thị Hồng Hanh	Khoa HTTT
			Nguyễn Thanh Bình	K144111385	TV		
			Nguyễn Hoàng Trinh	K144111452	TV		
			Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	K144111458	TV		
8	Semantic Web: Phân tích web rao vặt với công cụ tìm kiếm và phân tích từ khóa thông minh	4	Hồ Văn Tài	K134060708	NT	Trương Hoài Phan	Khoa HTTT
			Đào Đức Yên	K134061804	TV		
			Lê Nhật Thanh	K41303594	TV		
			Nguyễn Ngọc Minh Thư	K14411445	TV		
9	Nghiên cứu xây dựng hệ thống CRM ứng dụng tại Đại học Kinh tế - Luật	4	Trang Thị Út Quyên	K134061834	NT	Triệu Việt Cường	Khoa HTTT
			Tô Mị Diễm	K134061650	TV		
			Nguyễn Phát Đạt	K134060657	TV		
			Thái Xuân Duy	K134060652	TV		
10	Thiết kế và Kết nối phân hệ quản lý nguồn nhân lực và các phân hệ liên quan trong giải pháp ERP của bệnh viện	5	Nghiêm Xuân Tứ	K134060709	NT	Trần Quang Thân	Khoa HTTT
			Nguyễn Tiến Thắng	K134060717	TV		
			Nguyễn Văn Thắng	K134060718	TV		
			Nguyễn Thị Trâm	K134060724	TV		
			Nguyễn Thị Hồng Vân	K134060727	TV		
11	Ứng dụng hệ thống ERP vào doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam	5	Nguyễn Minh Tuấn	K134060710	NT	Nguyễn Duy Nhất	Khoa HTTT
			Lê Văn Sáng	K134060702	TV		
			Nguyễn Việt Phương	K134060696	TV		
			Huỳnh Thị Thanh Thúy	K134061789	TV		
			Nguyễn Ngọc Huyền	K134060674	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1027/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Kinh tế Đối ngoại

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thư viện của sinh viên Đại học Kinh tế - Luật	5	Nguyễn Thị Thùy Linh	K134020157	NT	ThS. Đào Thị Ngọc	Khoa Kinh Tế Đối Ngoại
			Nguyễn Thị Ngọc Phượng	K134020191	TV		
			Trần Hồng Minh Quang	K134020194	TV		
			Nguyễn Diễm Quỳnh	K145021712	TV		
			Hoàng Minh Lộc	K144081094	TV		
2	Nghiên cứu sự chuẩn bị của doanh nghiệp dệt may trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh trước hiệp định TPP	5	Bùi Thanh Liêm	K134020150	NT	TS. Trần Văn Đức	Khoa Kinh Tế Đối Ngoại
			Nguyễn Nam Phúc Nhân	K134020178	TV		
			Hoàng Minh Anh	K134020088	TV		
			Nguyễn Hoài Vũ	K134020260	TV		
			Đỗ Chí Hoàng	K134020133	TV		
3	Ảnh hưởng của các vòng tương tác trong cuộc thi học thuật đến sự phát triển kỹ năng mềm của sinh viên ĐHQG Tp.Hồ Chí Minh	4	Võ An Khang	K134020148	TV	ThS. Nguyễn Công Hòa	Khoa kinh tế đối ngoại
			Lê Thị Phượng	K134020189	NT		
			Mai Thị Kim Phượng	K134020190	TV		
			Bùi Thị Mai Trang	K134020239	TV		
4	Xây dựng chuỗi siêu thị cung cấp trái cây, rau, củ sạch hàng Việt Nam cho người dân Việt Nam thí điểm tại quận Thủ Đức	5	Nguyễn Thị Thu Hà	K134020120	NT	ThS. Nguyễn Minh Hương	Khoa kinh tế đối ngoại
			Phan Trung Đức	K134020111	TV		
			Trần Quốc Huy	K134020139	TV		
			Lê Quang Khang	K134020147	TV		
			Phạm Nguyễn Thiên Lý	K134020162	TV		
5	Nâng cao chất lượng cà phê nhân xuất khẩu tại tỉnh Đắk Lắk	4	Leng Hoàng Bảo Yến	K134020268	NT	ThS. Nguyễn Công Hòa	Khoa kinh tế đối ngoại
			Văn Thị Minh Hậu	K134020125	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Hảo	K134020123	TV		
			Nguyễn Ngọc Thụy Vi	K134020257	TV		
6	Các vấn đề liên quan đến nhập khẩu giống và xuất khẩu thành phẩm hoa lily tại Tp. Đà Lạt sang EU	5	Bùi Thị Ái Nhi	K134020179	TV	ThS. Trần Thiện Trúc Phượng	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thanh Phương	K134020185	TV		
			Nguyễn Anh Tuấn	K134020208	TV		
			Nguyễn Thị Phương Thùy	K134020229	TV		
			Nguyễn Thị Như Ý	K134020266	NT		
7	Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tư duy phản biện của sinh viên khối ngành kinh tế tại Tp.Hồ Chí Minh	5	Lý Và Diệm	K134020101	NT	Ths. Nguyễn Khánh Trung	Khoa Quản trị kinh doanh
			Nguyễn Hạnh Trâm	K124020200	TV		
			Trần Đức Ý	K134020267	TV		
			Đỗ Kiều My	K134020163	TV		
			Trần Ngọc Đoan Trinh	K134020248	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
8	Hoàn thiện chuỗi cung ứng vú sữa Lò Rèn Vĩnh Kim	4	Lê Hoàng Hải	K134020121	TV	ThS. Nguyễn Duy Quang	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Hoàng Minh Nhựt	K134020183	TV		
			Hồng Chí Thiện	K134020228	NT		
			Nguyễn Thị Thủy	K134020231	TV		
9	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định về địa phương làm việc của sinh viên năm 4 và sinh viên tốt nghiệp một năm Trường ĐH Kinh tế - Luật (Không có hộ khẩu tại Tp.Hồ Chí Minh)	5	Trần Thị Hoàng Diệp	K134020103	TV	Đào Thị Ngọc	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Huỳnh Thị Hồng Hòa	K134020136	NT		
			Vỏ Thị Thúy Ngân	K134020166	TV		
			Nguyễn Hoài Phương	K135011123	TV		
			Nguyễn Oanh Phương Thảo	K134020216	TV		
10	Nghiên cứu chuỗi giá trị gia tăng của sen Đồng Tháp	5	Ngô Ngọc Anh	K134020091	NT	Nguyễn Văn Nên	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Phan Công Trung	K134020251	TV		
			Võ Thảo Vy	K134020263	TV		
			Mai Thị Thu Huyền	K134080960	TV		
			Lê Thị Việt Thương	K134081008	TV		
11	Tính cấp thiết của việc quy mô hóa và hệ thống hóa các chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn ở nước ngoài trong nền giáo dục Việt Nam	5	Nguyễn Mẫn Huy	K134080957	NT	ThS. Nguyễn Thị Diệu Hiền	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Trần Thị Kim Oanh	K144030389	TV		
			Nguyễn Thị Lụa	K145041903	TV		
			Nguyễn Thanh Mai Hương	K144020176	TV		
			Lê Trần Tuấn Khanh	K144020180	TV		
12	Sự ảnh hưởng của nông sản Trung Quốc kém chất lượng đến hành vi cân nhắc của người tiêu dùng Việt trước hàng nông sản Việt Nam giá rẻ	3	Nguyễn Thị Thanh Giang	K144081069	NT	ThS. Nguyễn Minh Hương	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Trần Bảo Ngọc	K144070944	TV		
			Lưu Ngọc Diệp	K144070859	TV		
13	Đánh giá phương thức kì thi tuyển sinh ĐH 2015 - 2016 và những giải pháp đặt ra	5	Phan Thị Phương Anh	K134020093	NT	ThS. Nguyễn Văn Nên	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Lê Giãn Phi Hùng	K134040441	TV		
			Lê Quang Thanh	K134020223	TV		
			Tạ Vương Tôn	K134020199	TV		
			Phạm Nguyễn Phi Hùng	K134020170	TV		
14	Thực trạng và đề xuất xây dựng mô hình phát triển du lịch bền vững tỉnh Bến Tre	5	Dương Minh Đạt	K134040389	TV	ThS. Đào Thị Ngọc	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Trần Thị Kim Hương	K134040401	NT		
			Phan Kim Trang	K134040524	TV		
			Võ Hoàng Phi Yến	K134040540	TV		
			Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	K134080968	TV		
15	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới lượt khách du lịch quốc tế đến Tp.Hồ Chí Minh	5	Lê Thị Thùy Dung	K134040380	NT	ThS. Nguyễn Thị Diệu Hiền	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Hồng	K134040406	TV		
			Nguyễn Thị Hồng	K134020124	TV		
			Nguyễn Ngọc Xuân Anh	K134080936	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
			Nguyễn Thị Ngọc Như	K134020177	TV		
16	Phân tích và đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả marketing cho trung tâm anh ngữ Ms Hoa TOEIC	5	Huỳnh Thảo Duyên	K134020108	TV	TS. Lê Kim Lợi	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Phạm Thuý Nga	K134040457	NT		
			Lê Thị Minh Nguyệt	K134020175	TV		
			Trần Thị Kim Thoa	K134030345	TV		
			Từ Ngọc Trang	K134050625	TV		
17	Đổi mới phương thức thanh toán vé xe buýt bằng thẻ tích hợp	5	Phạm Hoàng Anh	K134080937	TV	TS. Trần Thanh Long	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Lưu Hoàng Lan	K134030307	TV		
			Phạm Thị Hồng Lan	K134040433	NT		
			Huỳnh Thùy Phương	K134050594	TV		
			Nguyễn Song Phương Trang	K134030354	TV		
18	Phương hướng tái chiếm thị phần các tuyến vận tải quốc tế lớn của doanh nghiệp Việt trước sức ép TPP	5	Nguyễn Thị Hồng Thịnh	K134020235	NT	TS. Trần Văn Đức	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Kim Thi	K134020225	TV		
			Bùi Đức Trung	K134030358	TV		
			Nguyễn Nam Tuấn	K124081464	TV		
			Phạm Vũ Mai Vy	K134020262	TV		
19	Tác động của hiệp định TPP đến xuất khẩu của các doanh nghiệp dệt may tại khu vực Tp.Hồ Chí Minh	5	Nguyễn Thành Chiến	K135011172	NT	TS.Trần Thanh Long	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Đặng Mạnh Khương	K134070800	TV		
			Trần Thị Lài	K134040431	TV		
			Nguyễn Hữu Tiến	K134040494	TV		
			Trần Thảo Ly	K134040445	TV		
20	Đánh giá tính hiệu quả của chuỗi cung ứng dâu tây sạch tại TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	5	Phạm Thị Thảo	K134081011	NT	ThS. Nguyễn Duy Quang	Khoa Kinh tế đối ngoại
			Lê Nguyễn Ngọc Diệp	K134020102	TV		
			Nguyễn Tuấn Huy	K134020137	TV		
			Nguyễn Hoài Vy	K134081028	TV		
			Võ Minh Thư	K134081005	TV		
21	Nâng cao năng lực cạnh tranh cho các siêu thị Việt Nam trước việc gia nhập thị trường của Walmart	5	Phạm Nguyễn Kim Anh	K134080938	NT	TS. Lê Kim Lợi	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Hữu Tín	K134081002	TV		
			Nguyễn Kim Thoại	K134081018	TV		
			Bùi Thị Thanh Tùng	K134080998	TV		
			Bùi Thị Cẩm Linh	K134080961	TV		
22	Nâng cao hiệu quả quản trị nguồn nguyên vật liệu đầu vào của các doanh nghiệp sản xuất và chế biến thực phẩm vừa và nhỏ tại Tp.Hồ Chí Minh	5	Nguyễn Thị Xuân Hân	K134080948	NT	ThS. Phạm Tố Mai	Khoa kinh tế đối ngoại
			Trần Như Trung Hoàng	K134080955	TV		
			Nguyễn Thị Tố Oanh	K134080983	TV		
			Nguyễn Thị Ý Phương	K134080987	TV		
			Hồ Kim Thảo	K134081010	TV		
23	Nâng cao năng lực tìm kiếm thông tin của SV ĐH Kinh tế - Luật khi chuyển tiếp sang nơi làm việc	4	Lê Thị Thu Hường	K134080954	NT	ThS. Nguyễn Công Hòa	Khoa kinh tế đối ngoại
			Phan Thị Thanh Châu	K134080940	TV		
			Bùi Thị Huỳnh Như	K134080975	TV		
			Huỳnh Thị Anh Thi	K134081015	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
24	Phân tích lợi thế so sánh của nhóm hàng điện thoại và điện tử của các nước Asean trong bối cảnh hội nhập cộng đồng kinh tế Asean	5	Nguyễn Thị Mai Lý	K144020196	NT	ThS. Phạm Ngọc Ý	Khoa kinh tế đối ngoại
			Văn Phú Mạnh	K144020200	TV		
			Phạm Thị Như Ngọc	K144020215	TV		
			Lê Thị Thu Thủy	K144020291	TV		
			Võ Thị Cẩm Tiên	K144020300	TV		
25	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc sinh viên ĐHQG Tp.Hồ Chí Minh sử dụng tiếng anh trong thời kì hội nhập	5	Lê Phương Hiền	K144081077	NT	TS. Lê Kim Lợi	Khoa kinh tế đối ngoại
			Vũ Thị Minh Nghĩa	K144020212	TV		
			Nguyễn Thị Quỳnh Nga	K144081100	TV		
			Huỳnh Cao Kim Trân	K144020307	TV		
			Lê Thị Lệ	K134030316	TV		
26	Các yếu tố ảnh hưởng đến thói quen tiêu dùng thức ăn nhanh của người dân trên địa bàn Tp.Hồ Chí Minh và giải pháp xây dựng thương hiệu thức ăn nhanh của Việt Nam	5	Nguyễn Thị Thùy Duyên	K144021044	NT	ThS. Nguyễn Công Hòa	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Ngọc Bích	K144020132	TV		
			Nguyễn Thị Thùy Dương	K144020147	TV		
			Nguyễn Thị Hằng Nga	K144070929	TV		
			Nguyễn Thị Phương Thúy	K144070993	TV		
27	Cơ hội và thách thức của sinh viên kinh tế đối ngoại khi Việt Nam gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)	5	Đặng Yến Nhi	K144020222	NT	TS. Trần Văn Đức	Khoa kinh tế đối ngoại
			Mai Kim Phụng	K144020240	TV		
			Trần Thị Trúc Quân	K144020251	TV		
			Nguyễn Phương Thảo	K144020272	TV		
			Lê Trần Thị Ngọc Yến	K144020326	TV		
28	Nâng cao năng lực cạnh tranh xuất khẩu của cà phê tỉnh Đắk Lắk, đặc biệt khi Việt Nam gia nhập AEC và kí kết hiệp định TPP	5	Huỳnh Nguyệt Ý	K144020329	NT	ThS. Phạm Ngọc Ý	Khoa kinh tế đối ngoại
			Thái Thị Thu Hằng	K144020157	TV		
			Thái Hoàng Khang	K144020179	TV		
			Hoàng Phi Minh Nhật	K144020386	TV		
			Lê Thị Bích Thuận	K144091261	TV		
29	Năng lực phát triển của các hãng tàu Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh dưới tác động của Hiệp định TPP	4	Phạm Hữu Lưu Thùy	K144010092	NT	ThS. Nguyễn Duy Quang	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Hoài Phương	K144070962	TV		
			Phù Mẫn Đạt	K144020148	TV		
			Nguyễn Ngọc Thảo Vi	K144101376	TV		
30	Yêu cầu xuất sứ và những khó khăn mà các doanh nghiệp dệt may Tp.Hồ Chí Minh gặp phải khi Việt Nam gia nhập hiệp định TPP	4	Lê Thị Phương Dân	K144091170	TV	TS. Trần Văn Đức	Khoa kinh tế đối ngoại
			Bùi Trang Đài	K144091178	TV		
			Trần Văn Tài	K144091251	NT		
			Mai Heng Xiết Thái	K144091257	TV		
31	Phân tích chuỗi cung ứng hồ tiêu tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	5	Nguyễn Thiên Trường	K124082356	NT	ThS. Nguyễn Duy Quang	Khoa kinh tế đối ngoại
			Lê Nguyễn Hoài Trung	K124081463	TV		
			Trần Như Quỳnh	K124081425	TV		
			Phạm Thị Bích Hạnh	K124081376	TV		
			Phạm Minh Tú	K124081456	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
32	Phân tích lợi thế so sánh của ngành thủy sản trong bối cảnh gia nhập cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)	5	Phạm Trần Hạnh Phước	K144020242	NT	ThS. Phạm Ngọc Ý	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Kim Cúc	K144020137	TV		
			Đỗ Thị Phương Tuyền	K144020315	TV		
			Cao Thanh Nhi	K144020221	TV		
			Nguyễn Thị Mai Phương	K144020241	TV		
33	Hoàn thiện chuỗi cung ứng mặt hàng sắn lát tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	5	Phạm Công Thắng	K124020227	NT	ThS. Nguyễn Văn Nên	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thế Nguyên	K134040463	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Phương	K134020187	TV		
			Nguyễn Thị Hoài Thu	K134020236	TV		
			Nguyễn Thị Anh Thư	K134081004	TV		
34	Phân tích chuỗi giá trị cao su tỉnh Bình Phước	4	Hoàng Thị Mai Hương	K134020114	NT	ThS. Phạm Ngọc Ý	Khoa kinh tế đối ngoại
			Ngô Thị Thanh Thảo	K134020215	TV		
			Bùi Thị Bích Phượng	K134020188	TV		
			Trình Thị Mỹ Thu	K134010075	TV		
35	Đẩy mạnh ứng dụng mô hình kinh doanh đa cấp trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh	5	Lê Thị Kiều Diễm	K144081061	NT	ThS. Nguyễn Thị Diệu Hiền	Khoa kinh tế đối ngoại
			Bùi Quang Hiệp	K144081079	TV		
			Nguyễn Thị Lê	K144081087	TV		
			Nguyễn Anh Thủy Tiên	K144071005	TV		
			Nguyễn Phan Minh Tú	K144081144	TV		
36	Hiện trạng phát tờ rơi tại Tp.Hồ Chí Minh và biện pháp khắc phục	5	Hồ Thị Trang	K144081133	NT	ThS. Trần Thiện Trúc Phượng	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Lệ Thủy	K144081074	TV		
			Phan Minh Thoại	K144020284	TV		
			Đinh Thị Cẩm Linh	K144081089	TV		
			Nguyễn Thanh Hiệp	Trường Ngoài	TV		
37	Đánh giá hiệu quả chiến dịch "Người Việt ưu dùng hàng Việt" ở thị trường hàng tiêu dùng trên địa bàn Tp.Hồ Chí Minh và kiến nghị những giải pháp	4	Trần Thái Bảo Vy	K144081150	NT	ThS. Trần Thiện Trúc Phượng	Khoa kinh tế đối ngoại
			Nguyễn Thị Huyền Trang	K144081134	TV		
			Nguyễn Thị Hà	K144081960	TV		
			Nguyễn Thị Huyền	K144081963	TV		
38	Cải thiện chuỗi cung ứng của công ty TNHH nguyên phụ liệu ngành dệt may DK VINA	5	Nguyễn Thanh Trúc	K124081462	NT	ThS. Nguyễn Văn Nên	Khoa kinh tế đối ngoại
			Hà Thị Thanh Phương	K124081417	TV		
			Đào Tuấn Thịnh	K124081447	TV		
			Ngô Thị Thanh Tuyền	K124081465	TV		
			Nguyễn Phùng Phương Uyên	K124081467	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Kinh tế

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ hướng dẫn	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm	Họ tên	Đơn vị
1	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi của người tiêu dùng là nam và giải pháp tối đa hóa doanh thu	3	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	K13401007	TV	ThS. Nguyễn Thanh Trọng	KKT
			NGUYỄN HUỲNH THẢO TIÊN	K13401173	NT		
			NGUYỄN QUÁCH NGHĨA	K13401004	TV		
2	Phân tích và đánh giá điều tiết giá xăng trên thị trường Việt Nam giai đoạn 2005-2015	5	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	K13403032	NT	PGS.TS Nguyễn Hồng Nga	KKT
			NGUYỄN HÀ THÙY TRANG	K13403028	TV		
			BÙI THỊ TƯƠI	K13403034	TV		
			NGUYỄN PHƯƠNG KỲ DUYÊN	K13403035	TV		
			LÊ THỊ NGỌC THẮM	K13403033	TV		
3	Nghiên cứu về việc kinh doanh qua mạng xã hội facebook của sinh viên khối ngành kinh tế của ĐH Kinh tế-Luật	3	NGUYỄN VĂN TIỆP	K13401005	NT	ThS. Tưởng Minh Trang	KKT
			PHAN THỤY BÍCH TRÂM	K13401008	TV		
			ĐỖ MINH TRÍ	K134010351	TV		
4	Nghiên cứu sử dụng sản phẩm nước giải khát không ga, không còn tại thị trường Việt Nam	4	PHAN THỊ MỸ HẰNG	K14407088	NT	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	KKT
			TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG	K14407096	TV		
			NGUYỄN THỊ THOẠI ANH	K14407084	TV		
			HUỲNH THỊ DUNG	K14407086	TV		
5	Phát triển mô hình du lịch chợ nổi miền Tây Nam Bộ theo hướng bền vững	4	HUỲNH THỊ TRÚC LINH	K13401002	TV	Th.S Đinh Hoàng Tường Vi	KKT
			PHẠM THANH NHÀN	K13401004	NT		
			TRẦN THỊ HUỲNH NHƯ	k134040469	TV		
			NGUYỄN ANH SƠN	K13401173	TV		
6	Nghiên cứu các nhận tố ảnh hưởng đến ý định mua sách trực tuyến của sinh viên trường đại học Kinh tế - Luật	5	PHẠM VĂN KHÁNH	K13401002	NT	ThS. Nguyễn Thanh Huyền	KKT
			NGUYỄN THỊ HẬU	K13406066	TV		
			LÊ NGUYÊN BẢO THANH	K13403034	TV		
			LÊ HUỲNH NHƯ Ý	K13406073	TV		
			HUỲNH TRỌNG NGHĨA	K13401003	TV		
7	Tác động của việc đọc sách ngoại ngữ chuyên ngành đến kết quả học tập của sinh viên khối ngành kinh tế ở TP.HCM	5	NGUYỄN THỊ HOA	K13401001	TV	ThS. Mai Lê Thúy Vân	KKT
			TRẦN THỊ DIỄM	K13401000	TV		
			HỒ HỒNG PHÚC	K13401004	NT		
			ĐINH LÂM ĐỨC	K13407077	TV		
			NGUYỄN LIÊU THẢO NGUYÊN	K13401004	TV		
8	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho chuỗi của hàng thực phẩm an toàn - tiện lợi co.op food trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	5	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	K13401005	TV	Th.S Trần Thị Lộc - ThS. Mai Thị Huyền Trang	KKT
			NGUYỄN NGỌC DIỄM	K13407075	TV		
			LÝ TỐ NHI	K13407085	NT		
			NGUYỄN THỊ HOÀI NAM	K13404045	TV		
			HỒ THỊ KIM YẾN	K13404053	TV		
9	Tác động của chính sách tiền tệ đến sự phát triển kinh tế Việt Nam	4	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	K12401006	NT	PGS.TS Nguyễn Chí Hải	KKT
			NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	K12403048	TV		
			DƯƠNG THỊ BẢY	K12407122	TV		
			VÕ TRUNG HIẾU	K12407125	TV		
10	Đánh giá mức độ hội nhập của Việt Nam trong ASEAN gia đoạn 2000-2014	4	NGÔ KIM LIÊN	K12404058	NT	PGS.TS Đỗ Phú Trần Tình	KKT
			BÙI KIM NGÂN	K12401005	TV		
			PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ	K12403224	TV		
			NGUYỄN NGỌC MAI	K12401220	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ hướng dẫn	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm	Họ tên	Đơn vị
11	Tiềm năng phát triển dịch vụ du lịch bằng xe máy tại TP. Hồ Chí Minh cho khách nước ngoài gia đoạn 2015-2020	4	TRẦN MAI DUYÊN	K12401001	NT	ThS. Mai Lê Thúy Vân	KKT
			PHÙNG ANH TUẤN	K12401011	TV		
			NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	K12401010	TV		
			TRẦN HUỲNH HIẾU PHỤNG	K12401006	TV		
12	Đánh giá năng lực tài chính của các công ty cổ phần hoạt động trong phạm vi thành phố Hồ CHí Minh thông qua mức độ tin học hóa, chiến lược công ty, cấu trúc vốn và	3	NGUYỄN TRÀ GIANG	K124030427	NT	ThS.Hoàng Thọ Phú	K.TCNH
			NGUYỄN LÊ VIỆT CƯỜNG	K124091492	TV		
			NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	K124050891	TV		
13	Nhận thức hành vi mua xanh của sinh viên DDHQG Tp.HCM	5	TRẦN MINH NHƯ	K14405069	NT	ThS. Nguyễn Anh Tuấn	KKT
			LÊ THỊ QUỲNH NHI	K14407095	TV		
			MAI THỊ KIM CHUNG	K14403033	TV		
			TRẦN THỊ HIẾU THẢO	K14403040	TV		
			NGUYỄN THỊ MỸ DIỆU	K14403033	TV		
14	Vấn đề việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên khối ngành kinh tế tại TP HCM gia đoạn hiện nay	5	TRƯƠNG THỊ CẨM THÚY	K14403040	TV	ThS. Đinh Hoàng Tường Vi	KKT
			MAI XUÂN BẢO	K13401000	NT		
			NGUYỄN VĂN HẢI	K14403035	TV		
			PHẠM THỊ LIÊN ANH	K13403027	TV		
			HUỲNH THỊ NHƯ TRÚC	K14403041	TV		
15	Nâng cao nhận thức về bán hàng đa cấp cho sinh viên ĐHQG TP.HCM	3	NGUYỄN THỊ HOÀI	K13403029	TV	ThS. Trần Thị Lộc	KKT
			PHẠM THỊ NGỌC	K13403032	TV		
			BÙI THỊ QUỲNH TRANG	K13403035	NT		
16	Những yếu tố ảnh hưởng tới quyết định tham gia khám chữa bệnh bằng BHYT khu vực TP.HCM	5	MAI THANH HIỀN	K14401002	NT	ThS. Nguyễn Thị Vân Anh	KKT
			NGÔ MINH HOÀNG	K14401003	TV		
			VÕ THỊ PHƯỢNG	K14401008	TV		
			NGUYỄN THỊ TRANG	K14401010	TV		
			VŨ T T TRÚC	K14401011	TV		
17	Thái độ của người tiêu dùng đối với cách xử lý khủng hoảng truyền thông: bài học từ trường hợp của Tân hiệp Phát	5	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	K14407084	NT	TS. Võ Thị Ngọc Thúy	K.QTKD
			NGUYỄN VĂN ĐỨC	K13407077	TV		
			TRẦN TRANG THỦY TIÊN	K14407100	TV		
			TỪ LÊ TRÚC QUỲNH	K14407097	TV		
			PHAN THỊ TUYẾT NHUNG	K14407095	TV		
18	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn chuyên ngành của sinh viên ĐH Kinh tế-Luật	4	NGUYỄN THỊ NHẬT LỆ	K14401004	TV	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	KKT
			DƯƠNG THỊ THÙY TRANG	K14401005	NT		
			PHẠM THỊ MỸ SINH	K14401008	TV		
			MAI THỊ TRÚC LINH	K14401010	TV		
19	Tháo dỡ khó khăn doanh nghiệp	5	BÙI THỊ HUỆ	K14401003	TV	TS. Trần Quang Văn	KKT
			VŨ TỪ NGỌC LOAN	K14401005	NT		
			MAI THỊ KIM PHỤNG	K14401007	TV		
			NGUYỄN THỊ BÍCH QUYÊN	K14401008	TV		
			NGUYỄN THỊ KIM YẾN	K14401012	TV		
20	Phân tích cơ hội có được việc làm của sinh viên kinh tế học ĐH Kinh tế-Luật	5	PHAN THỊ THU THỦY	K14401009	NT	ThS. Lê Nhân Mỹ	KKT
			TRẦN HỒNG ÁNH	K14401000	TV		
			NGUYỄN HÀ ĐĂNG KHOA	K14401004	TV		
			VƯƠNG THỊ MỸ HẢO	K14401001	TV		
			LÊ THỊ MỸ NGÂN	K14401010	TV		
21	Tiình hình làm thêm của sinh viên TPHCM trong 8 năm gần đây	4	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	K14401002	NT	PGS.TS Nguyễn Chí Hải	KKT
			LÊ THỊ KIM HÒA	K14401003	TV		
			VÕ BÙI PHÚC NGUYÊN	K14401006	TV		
			DƯƠNG THỊ ÁI NHÂN	K14401006	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Luật Kinh tế

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ hướng	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Hợp đồng thương mại quốc tế: Phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại phát sinh thông qua điều khoản bất khả kháng và trở ngại khách quan	5	Trần Châu Hoài Hận	K1350213	NT	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Phan Minh Phúc	K1250218	TV		
			Đinh Nguyễn Thụy Khanh	K1350213	TV		
			Dương Thị My	K1350314	TV		
			Trần Minh Tú	K1350112	TV		
2	Tư cách pháp nhân của tổ chức tôn giáo - Thực trạng cần được giải quyết triệt để trong hệ thống pháp luật Việt Nam	5	Trần Nhật Tiên	K1450217	NT	Đào Gia Phúc	K. Luật - Kinh tế
			Vũ Phạm Thu Hương	K1450216	TV		
			Đào Thị Hoài Phương	K1450217	TV		
			Phạm Thị Ngọc Hồng	K1450216	TV		
			Phạm Thanh Nhàn	K1450216	TV		
3	Chậm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành luật - thực trạng và giải pháp	4	Phạm Đăng Phương Thảo	K1350213	NT	Nguyễn Thị Thu Trang	K. Luật - Kinh tế
			Hoàng Đình Tuấn Anh	K1350212	TV		
			Hoàng Thị Thanh Chung	K1350212	TV		
			Bùi Hải Ly	K1350213	TV		
4	Tội gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam	5	Nguyễn Thị Kim Yến	K1350214	NT	Võ Văn Tài	Trường đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát TPHCM
			Bùi Ngọc Trâm	K1350214	TV		
			Phan Khánh Linh	K1350213	TV		
			Lê Thị Thu	K1350213	TV		
			Phạm Xuân Duy	K1350213	TV		
5	Những tác động đến doanh nghiệp nhà nước khi Việt Nam tham gia vào hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương	2	Lê Công Hậu	K1250123	NT	Đào Gia Phúc	K. Luật - Kinh tế
			Tạ Hồng Trinh	K125012385	TV		
6	Bảo vệ quyền lợi của Whistle-blower (tạm dịch: "người tố cáo nội bộ)	3	Nguyễn Hoàng Ngọc Nga	K1450216	TV	Thad M.Guyer	K. Luật - Kinh tế
			Vũ Thị Ngọc Huyền	K1450216	NT		
			Trần Khánh Toàn	K1450217	TV		
7	Giáo dục đại học Việt Nam trước sự hội nhập đa phương toàn cầu	3	Hoàng Thị Hoài Thương	K1350213	NT	Phạm Xuân Hoàng	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Thị Bạch Yến	K1350214	TV		
			Nông Thị Bích	K1340707	TV		
8	Áp dụng phương pháp Socrates hình thành tư duy phân tích cho sinh viên Luật trong đào tạo Luật ở trường Đại học Kinh tế - Luật	5	Bùi Thị Thanh Bình	K1350212	NT	Bùi Thị Hằng Nga	K. Luật - Kinh tế
			Huỳnh Văn Hưng	K1350218	TV		
			Phạm Thị Thùy Linh	K1350213	TV		
			Ngô Thị Phương	K1350213	TV		
			Trần Thị Phương Thảo	K1350213	TV		
9	Trách nhiệm pháp lý của cơ quan quản lý bán hàng đa cấp tại Việt Nam	5	Võ Thị Trúc Ly	K1450115	NT	Trương Trọng Hiếu	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Thị Thùy Linh	K1450115	TV		
			Phạm Trí Hiếu	K1450114	TV		
			Hoàng Minh Khánh	K1450318	TV		
			Mai Văn Minh	K1450318	TV		
	Xác định lại giới tính tiếp cận từ góc		Nguyễn Thị Ánh Tuyết	K1350112	NT		K. Luật

10	Xác định lại giới tính tiếp cận từ góc độ quyền con người	3	Nguyễn Thị Như Ý	K1350112	TV	Giản Thị Lê Na	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Thị Tố Uyên	K1350112	TV		
11	Những rủi ro pháp lý trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp trong nước khi Việt	3	Lê Văn An	K1350212	NT	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Hoàng Thị Khánh Linh	K1350213	TV		
			Nguyễn Thị Thu Phương	K1350213	TV		
12	Áp dụng chính sách khoan hồng trong xử lý thỏa thuận hạn chế cạnh tranh tại Việt Nam	4	Doãn Thị Hạnh	K1351111	NT	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Phạm Thị Kim Chi	K1350111	TV		
			Trần Thị Hoài Phương	K1350112	TV		
			Vũ Văn Cường	K1350111	TV		
13	Dấu hiệu tội lỗi trong tội giết người	5	Bùi Thị Hương	K1350111	TV	Hoàng Thị Ngữ	Khoa luật
			Triệu Thị Ái Nhân	K1350116	TV		
			Trần Thị Thanh Ngân	K1350112	TV		
			Trần Thị Như Thảo	K1350112	NT		
			Trần Thị Thu Thương	K1350112	TV		
14	Trách nhiệm sản phẩm nghiêm ngặt trong pháp luật Việt Nam hiện hành	5	Hoàng Thị Mỹ Linh	K1250116	TV	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Võ Thị Quỳnh Trâm	K1350112	NT		
			Đỗ Thanh Tú	K1350112	TV		
			Đỗ Thuận Ngân	K1350112	TV		
			Nguyễn Hữu Lộc	K1350112	TV		
15	Đánh giá tính hiệu quả của luật bảo vệ người tiêu dùng và hướng hoàn thiện trong bối cảnh hội nhập	3	Tạ Nguyễn Như Quỳnh	K1450217	NT	Đào Gia Phúc	K. Luật - Kinh tế
			Trịnh Tuấn Anh	K1250217	TV		
			Cao Thị Thu Thủy	K1450217 33	TV		
16	Pháp luật thương mại điện tử Việt Nam - Một số vấn đề cần hoàn thiện trong quá trình hội nhập khu vực và thế giới	5	Lê Ngô Ý Nhi	K1350213	NT	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Thị Như Ngọc	K1350213	TV		
			Đào Thị Thanh Dịu	K1350213	TV		
			Huỳnh Thị Thí Hương	K1350213	TV		
			Võ Thị Thu Hà	K1350213	TV		
17	Phòng ngừa tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	5	Nguyễn Thị Phương Thanh	K1350112	NT	Hoàng Thị Ngữ	Khoa luật
			Mã Tấn Kim	K1350112	TV		
			Nguyễn Thị Mỹ Hằng	K1350111	TV		
			Nguyễn Hồ Xuân Quỳnh	K1350112	TV		
			Võ Thị Thanh Thư	K1350112	TV		
18	Quyền tự do báo chí trong khuôn khổ Hiến pháp	4	Dương Thị Hải Hà	K1450216	NT	Đoàn Thị Phương Diệp	Khoa luật
			Nguyễn Trà My	K1450216	TV		
			Phạm Lộc Hà	K1450216	TV		
			Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K1450216	TV		
19	Quan hệ hôn nhân có yếu tố nước ngoài theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành và bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ	5	Lê Thị Hạnh	K1350111	NT	Đoàn Thị Phương Diệp	Khoa luật
			Nguyễn Hoàng Thiên Quỳnh	K1350112	TV		
			Đặng Thị Toàn	K1350112	TV		
			Nguyễn Thị Hồng Thủy	K1350112	TV		
			Lê Thị Minh Phượng	K1350112	TV		
20	Rủi ro trong quan hệ họ, hụi, biêu, phường - Thực trạng và cách thức hạn chế rủi ro	4	Nguyễn Thị Thu Thắm	K1350112	NT	Nguyễn Phan Phương Tần	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Thị Hồng Vân	K1350112	TV		
			Nguyễn Hà Phương	K1350112	TV		
			Phùng Thị Tuyết Xuân	K1350112	TV		
21	Phá sản cá nhân - Nhìn từ pháp luật phá sản các nước và sự cần thiết đưa vào pháp luật Việt Nam	5	Lê Nguyễn Nhật Huy	K1350213	NT	Nguyễn Ngọc Thứ	K. Luật - Kinh tế
			Nguyễn Hồng Hân	K1350213	TV		
			Phan Trường Nhật Tân	K1350213	TV		
			Đặng Thị Thùy Trang	K1350214	TV		
			Trương Lê Hải Vân	K1350214	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Đơn vị : Khoa Luật

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
1	Bạo lực học đường dưới góc độ pháp lý - Thực trạng và hướng hoàn thiện pháp luật Việt Nam	5	Tô Ngọc Ánh	K135041544	NT	Trần Thị Lệ Thu	Khoa Luật
			Nguyễn Đức Đạt	K135041566	TV		
			Nguyễn Hữu Hưng	K135041580	TV		
			Trần Thị Khánh Linh	K135041598	TV		
			Nguyễn Kim Hồng Vân	K135041672	TV		
2	CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN TỘI PHẠM - LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	5	Đỗ Thị Quỳnh Hương	K135031466	TV	Hoàng Thị Ngữ	Khoa Luật
			Chế Thị Hồng Hiệp	K135031458	TV		
			Huỳnh Thị Lệ	K135031481	TV		
			Võ Thanh Nhã	K135031492	NT		
			Đặng Anh Phương	K135031497	TV		
3	Việc áp dụng công cụ đánh giá dự báo tác động pháp luật (RIA) trong hoạt động xây dựng	3	Nguyễn Vũ Gia Hân	K135031456	NT	Lưu Minh Sang	Khoa Luật
			Phan Thị Mỹ Loan	K135021341	TV		
			Vũ Mạnh Hùng	K135041578	TV		
4	Quy định của pháp luật về quyền được sống thật với giới tính của mình - quyền xác nhận lại giới tính	4	Lê Thị Hải Vân	k145041952	NT	Huỳnh Thị Nam Hải	Khoa Luật
			Nguyễn Thị Kim Huệ	k145041890	TV		
			Lê Ngọc Bảo Hân	k145041887	TV		
			Lê Thị Cẩm Tiên	k145041938	TV		
5	LỢI DỤNG THIÊN CHỨC LÀM MẸ ĐỂ TRỐN ÁN - THỰC TRẠNG VÀ HƯỚNG HOÀN THIỆN	5	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	K135031488	NT	Võ Văn Tài	Trường Đào tạo nghiệp vụ Kiểm sát TP HCM
			Nguyễn Kim Khánh Quỳnh	K135031501	TV		
			Lê Hữu Thái	K135031512	TV		
			Lâm Nguyễn Minh Thảo	K135031515	TV		
			Nguyễn Thị Diệu Thảo	K135031516	TV		
6	QUI CHẾ PHÁP LÝ CỦA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN TẠI VIỆT NAM	3	Nguyễn Thị Tuyết Băng	K135041445	NT	Lê Vũ Nam	Khoa Luật
			Huỳnh Thị Hồng Gấm	K135041569	TV		
			Hồ Thị Thơ	K135041646	TV		
7	XÂY DỰNG KHUNG PHÁP LÝ CHO HOẠT ĐỘNG BÁN KHỐNG TRÊN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM	5	1. Liên Đăng Phước Hải	K135031464	NT	Lê Vũ Nam	Khoa Luật
			2. Nguyễn Thị Thu Hà	K135021316	TV		
			3. Thái Thúc Trần Khang	K135041590	TV		
			4. Nguyễn Thị Trinh	K135031532	TV		
			5.Trần Lê Văn	K134091142	TV		
8	THỰC TRẠNG THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, NHỮNG BẤT CẬP VÀ HƯỚNG HOÀN THIỆN CHO KHUNG PHÁP LÝ VỀ PHÒNG CHỐNG	5	Đặng Tài Giỏi	K135041570	NT	Trần Thị Lệ Thu	Khoa Luật
			Nguyễn Thị Hà	K135041572	TV		
			Trương Thị An Khang	K135041591	TV		
			Nguyễn Thị Minh Nhung	K135041626	TV		
			Bùi Thị Huyền My	K135041605	TV		
9	Kiến nghị hoàn thiện khung pháp lý của Việt Nam về hoạt động sáp nhập và mua lại doanh	3	Lê Hoài Nam	K125031937	NT	Châu Quốc An	Khoa Luật
			Lê Hoàng Mai Thảo	K125042107	TV		
			Phạm Thị Nhứt Kha	K125021795	TV		
10	So sánh luật về luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004; Dự thảo sửa đổi luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2015; Đạo luật bảo vệ trẻ em ở Mỹ.	5	Võ Thị Hà Giang	K145011481	TV	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Khoa Luật
			Huỳnh Thị Thúy Lai	K145041893	NT		
			Trần Trúc Ly	K145041904	TV		
			Nguyễn Thị Ngọc Nhi	K145041914	TV		
			Hồ Mộng Trinh	K145011599	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
11	Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về cách đánh giá học sinh tiểu học	5	Thái Thị Thu Lành	K135011209	NT	Đoàn Thị Phương Diệp	Khoa Luật
			Khổng Ngọc Huỳnh Châu	K135041550	TV		
			Võ Trần Tiến	K135041642	TV		
			Nguyễn Ngọc Như	K135041620	TV		
			Hà Điền Tường Vi	K135011275	TV		
12	CHẾ ĐỊNH CẤP DƯỠNG TRONG LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH 2014 – LÝ LUẬN, THỰC TRẠNG ÁP DỤNG VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN	4	Trần Dũng Quế Dân	K135041555	NT	Đoàn Thị Phương Diệp	Khoa Luật
			Hồ Ngọc Anh	K135041538	TV		
			Vũ Minh Chiến	K135041554	TV		
			Nguyễn Ngọc Phương Hồng	K135041575	TV		
13	Quyền đối với khoảng không trong pháp luật của một số quốc gia trên thế giới và những kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam	5	Bùi Thị Tuyết Trâm	K135021404	NT	Lưu Minh Sang	Khoa Luật
			Hồ Nguyễn Quỳnh Như	K135021353	TV		
			Nguyễn Thị Thanh Thúy	K135021398	TV		
			Hồ Hải Cơ	K135021291	TV		
			Trần Quang Vũ	K135021429	TV		
14	THỰC TRẠNG VIỆC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUYỀN TÁC GIẢ	4	Trương Hằng Bích Thuận	K145041933	NT	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Khoa Luật
			Đinh Mai Thơm	K145041932	TV		
			Đỗ Thị Thu Hà	K145041884	TV		
			Văn Thị Kiều Trinh	K145041948	TV		
15	Pháp luật đầu tư vào thị trường Campuchia cơ sở pháp lý và thực tiễn	5	Mai Thị Lan Anh	K145041870	TV	Đào Thị Thu Hằng	Khoa Luật kinh tế
			Tất Trọng Đức	K145041883	TV		
			Trương Thị Bích Thảo	K145041929	TV		
			Trần Thị Cẩm Tiên	K145041940	NT		
			Lý Dương Thị Thanh Tú	K145041951	TV		
16	Những vấn đề pháp lý về thuế tiêu thụ đặc biệt tại Việt Nam	4	Lê Thùy Dương	K135031697	Nhóm	Phan Thy Tường Vi	Khoa Luật
			Trần Thị Thanh Hiền	K135011197	Thành		
			Lê Thị Ngọc Trầm	K135011270	Thành		
			Phan Dương Tấn	K135011246	Thành		
17	TÂM LÝ TỘI PHẠM TÌNH DỤC TRONG LUẬT HÌNH SỰ-LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN.	4	Hồ Thị Như Anh	k145041868	NT	Võ Văn Tài	Trường Đào tạo nghiệp vụ Kiểm sát
			Lê Hồng Ngọc	k145041910	TV		
			Phạm Thị Thùy Linh	k145041899	TV		
			Bùi Như Ngọc Nhi	k145041911	TV		
18	Khía cạnh pháp lý cho hoạt động gọi vốn của Doanh nghiệp khởi nghiệp tại địa bàn Thành	3	Văn Hùng Phương	K125031951	NT	Trương Trọng Hiếu	Khoa Luật kinh tế
			Trương Thị Trang Anh	K125042018	TV		
			Tô Thị Hồng Mai	K125031933	TV		
19	Pháp luật về phòng ngừa rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng tại ngân hàng thương mại	5	Nguyễn Thị Thanh Hòa	K125042051	Nhóm	Lê Vũ Nam	Khoa Luật
			Võ Ngọc Triều Châu	K125042022	Thành		
			Mai Thị Thủy	K125042117	Thành		
			Nguyễn Thị Mỹ Trinh	K125011743	Thành		
			Nguyễn Thị Liên	K125042065	Thành		
20	Xử phạt vi phạm hành chính trong giao thông đường bộ - Lý luận và thực tiễn	4	Cao Diệp Anh	K145041867	NT	Trần Thị Lệ Thu	Khoa Luật
			Võ Thị Bảo Chi	K145041875	TV		
			Hồ Thị Hiếu	K145041889	TV		
			Trần Vũ Bảo Phương	K145041917	TV		
21	PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM - THỰC TIỄN	3	Hà Văn Minh Hoàng	K12502053	NT	Phan Phương Nam	Trường Đại học Luật
			Nguyễn Ngọc Phương Ngân	K125011686	TV		
			Nguyễn Hoàng Tuyết Khanh	K125011671	TV		
22	BẢO ĐẢM NHÂN QUYỀN THÔNG QUA VIỆC BẢO ĐẢM QUYỀN KHỞI KIỆN TRONG TỐ TỤNG DÂN SỰ	5	Lê Hoàng Trinh	K135021414	TV	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Khoa Luật
			Lê Thị Trà My	k135021346	NT		
			Nguyễn Thị Minh Lợi	K135031480	TV		
			Trần Thị Tường Vy	K135031535	TV		
			Hồ Thị Ngọc	K135031487	TV		

Stt	Tên đề tài	Số SV	Thông tin Nhóm sinh viên			Thông tin Cán bộ	
			Họ tên	MSSV	Nhiệm vụ	Họ tên	Đơn vị
23	Vị trí của Luật bầu cử Việt Nam. Thực trạng và giải pháp	4	Lê Thị Lâm Anh	K145041869	NT	Bành Quốc Tuấn	Khoa Luật
			Nguyễn Thị Thu Cầm	K145041873	TV		
			Hoàng Mỹ Duyên	K145041817	TV		
			Lê Huỳnh Ngọc Linh	K145041897	TV		
24	QUY CHẾ PHÁP LÝ CỦA THỎA THUẬN CỔ ĐÔNG TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN	5	Hà Thị Thảo Vân	K125011752	NT	Châu Quốc An	Khoa Luật
			Bùi Ánh Vinh	K125011756	TV		
			Nguyễn Thị Trà My	K125011682	TV		
			Hồ Thanh Phong	K125042093	TV		
			Trần Đại Trí	K125042126	TV		
25	Nghiên cứu pháp lý về thiết chế trọng tài quốc tế trong việc giải quyết tranh chấp giữa Nhà đầu	3	Võ Thị Mỹ Ảnh	K135021284	NT	Bạch Thị Nhã Nam	Khoa Luật
			Đinh Thị Thu Vân	K135021422	TV		
			Cai Thị Ánh Tuyết	K135021383	TV		
26	Sáp nhập và mua lại ngân hàng thương mại – Bảo vệ quyền lợi của cổ đông các bên	4	Nguyễn Thị Diễm Chi	K125011637	TV	Trần Minh Hiệp	Trường Đại học Luật TP.HCM
			Nguyễn Hồng Phương	K125011706	TV		
			Đoàn Lê Thanh Thanh	K125011718	TV		
			Bùi Thị Thắm	K12511721	NT		
27	GIẢNG VIÊN LUẬT HỌC KHÔNG ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ-	3	Phan Nguyễn Cẩm Bình	K135031440	TV	Bành Quốc Tuấn	Khoa Luật
			Nguyễn Thị Huỳnh Như	K135031490	TV		
			Nguyễn Quan Trường	K135031531	NT		
28	Thẩm quyền của Tòa án nhân dân các cấp trong giải quyết vụ việc dân sự	4	Trần Ngọc Thương	K135031514	NT	Huỳnh Thị Nam Hải	Khoa Luật
			Nguyễn Thị Ngọc Huyền	K135031472	TV		
			Phạm Thị Thùy	K135031524	TV		
			Trần Thị Hoài Trâm	K135031528	TV		
29	Một số khía cạnh pháp lý liên quan đến cạnh tranh trên thị trường lưỡng diện tại Việt Nam	5	Phùng Thị Kim Hà	K135011189	NT	Trương Trọng Hiếu	Khoa Luật Kinh tế
			Đào Minh Châu	K135041549	TV		
			Nguyễn Thị Hồng Hương	K135011187	TV		
			Lương Khôi Nguyên	K135041618	TV		
			Lê Thị Hà Trang	K135021409	TV		
30	Trách nhiệm kỷ luật của cán bộ, công chức nước ta hiện nay	4	Phạm Ngọc Mạnh	K145031816	NT	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Khoa Luật
			Trần Thanh Hợi	K145031796	TV		
			Mai Xuân Lương	K145031812	TV		
			Nông Thị Vân	K145031977	TV		
31	Chính sách quản lý hoạt động bán hàng rong tại quận 1, TPHCM	3	Nguyễn Thị Thu Quỳnh	K145021714	NT	Bành Quốc Tuấn	Khoa Luật
			Nguyễn Bá Thiện	K145021730	TV		
			Võ Quỳnh Phương Uyên	K1425021762	TV		
32	Pháp luật đảm bảo vai trò của Cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ môi trường- Thực trạng và giải thích hoàn thiện	5	Phạm Thị My Ly	K135031483	NT	Phan Thụy Tường Vi	Khoa Luật
			Phạm Thị Thùy Hương	K135031460	TV		
			Nguyễn Thị Kiều Oanh	K135031496	TV		
			Kiều Thị Mỹ Tiên	K135031505	TV		
			Nguyễn Thị Phương Thảo	K135031517	TV		
33	Góc nhìn pháp lý về vấn đề nạo p	5	Nguyễn Thị Nhiên	K145021698	NT	Bạch Thị Nhã Nam	Khoa Luật
			Nhâm Lệ Thu	K145021732	TV		
			Đặng Thúy Trang	K145021742	TV		
			Phạm Thanh Trúc	K145021755	TV		
			Đặng Huyền Thư	K145021734	TV		
34	Thách thức với nền bảo hiểm Việt Nam trong thời kì hội nhập và hướng bổ sung, hài hòa về hệ thống pháp luật kinh doanh bảo hiểm	4	Trần Xuân Sơn	k145021717	TV	Bạch Thị Nhã Nam	Khoa Luật
			Nguyễn Ngọc Giang Tuyền	k145021756	NT		
			Nguyễn Thanh Xuân	k145021722	TV		
			Nguyễn Thị Tường Vân	k145021766	TV		

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm theo QĐ số 1127/QĐ-ĐHKTL-SĐH&QLKH ngày 11 tháng 11 năm 2015)

Bảng thống kê số lượng đề tài đăng ký tham gia Chương trình nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2015-2016

STT	Đơn vị	Số đề tài đăng ký	Số SV tham gia
1	Khoa Kinh tế	21	90
2	Khoa Kế toán - Kiểm toán	10	37
3	Khoa Kinh tế đối ngoại	38	180
4	Khoa Quản trị kinh doanh	10	39
5	Khoa Tài chính Ngân hàng	14	59
6	Khoa Hệ thống thông tin	11	47
7	Khoa Luật	34	143
8	Khoa Luật Kinh tế	21	88
Tổng		**159**	**683**